

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

THÁI THỊ THỦY GIANG

VỊ THẾ VŨ TRỌNG PHỤNG
TRONG QUÁ TRÌNH VẬN ĐỘNG CỦA VĂN XUÔI
HIỆN ĐẠI VIỆT NAM

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 60.22.34

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Phong Nam

Đà Nẵng – Năm 2011

Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Phong Nam

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn
tốt nghiệp thạc sĩ Khoa học xã hội và nhân văn họp tại Đại
học Đà Nẵng vào ngày ... tháng ... năm

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Trung tâm Thông tin-Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong lịch sử văn học Việt Nam hiện đại, giai đoạn 1930 – 1945 chiếm một vị trí hết sức đặc biệt. Đó là thời kỳ bùng nổ của văn học dân tộc trên đường hiện đại hoá với một loạt tên tuổi các nhà văn cùng với những thành tựu văn chương trên nhiều thể loại. Vũ Trọng Phụng (1912 - 1939) là một trong những cây bút tiêu biểu.

Vũ Trọng Phụng là nhà văn tiên phong và can đảm của nghệ thuật tả chân với ngòi bút sắc bén, nhạy cảm và một cá tính sáng tạo độc đáo. Những hiện tượng mà ông nêu ra không chỉ dừng lại như câu chuyện thời sự nhất thời. Đến ngày nay, khi đọc lại, ta thấy những vấn đề đó vẫn còn là các vết thương nhức nhối của xã hội.

Nghiên cứu về Vũ Trọng Phụng – một người nghệ sĩ chân chính – là tìm về với những giá trị văn chương, “gạn đục khơi trong” để thấy rõ hơn những đóng góp của nhà văn. Qua đó, thêm một lần nữa khẳng định tài năng và vị trí không ai thay thế được của Vũ Trọng Phụng trong tiến trình văn học hiện đại Việt Nam.

Lựa chọn đề tài *Vị thế Vũ Trọng Phụng trong quá trình vận động của văn xuôi hiện đại Việt Nam*, chúng tôi mong muốn được hiểu sâu hơn về con người, tài năng nghệ thuật của nhà văn; khẳng định vai trò, đóng góp to lớn và vị thế của nhà văn trong tiến trình hiện đại hóa văn học Việt Nam những năm ba mươi của thế kỷ XX. Ngoài ra, nghiên cứu đề tài này cũng sẽ giúp cho công việc giảng dạy tác phẩm Vũ Trọng Phụng trong nhà trường có hiệu quả hơn.

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Nghiên cứu *Vị thế Vũ Trọng Phụng trong quá trình vận động của văn xuôi hiện đại Việt Nam*, đối tượng tìm hiểu của chúng tôi là những vấn đề về con người, cuộc đời và sự nghiệp văn học của Vũ

Trọng Phụng; số phận của Vũ Trọng Phụng trong lịch sử văn học Việt Nam. Đặc biệt, luận văn tập trung làm rõ vị trí của Vũ Trọng Phụng trong nền văn học Việt Nam hiện đại với tư cách là một “ông vua phóng sự” và là một “tiểu thuyết gia kiệt xuất”.

Trong luận văn này, chúng tôi chỉ tập trung vào những phóng sự và tiểu thuyết tiêu biểu nhất. Về phóng sự, đó là: *Cạm bẫy người* (1933), *Kỹ nghệ lấy Tây* (1934), *Com thầy com cô* (1936), *Lục xì* (1937), *Một huyện ăn tết* (1938); Về tiểu thuyết, đó là: *Giông tố* (1936), *Số đỏ* (1936).

3. Phương pháp nghiên cứu

Thực hiện luận văn này, chúng tôi sử dụng các phương pháp chính sau: phương pháp văn học sử; phương pháp so sánh đối chiếu.

Ngoài ra, người viết còn vận dụng một số thao tác khác như: phân tích, chứng minh, tổng hợp để làm sáng tỏ vấn đề.

4. Lịch sử vấn đề

Ngay từ những tác phẩm đầu tiên *Cạm bẫy người*, *Kỹ nghệ lấy Tây* xuất hiện thì tên tuổi Vũ Trọng Phụng đã trở nên nổi tiếng. Ông thu hút những luồng ý kiến đánh giá trái ngược nhau, khen chê dữ dội. Hai tờ *Văn học tạp chí* và *Tin văn* đã đăng bài ca ngợi. Báo *Tràng An* gọi nhà văn là “ông vua phóng sự đất Bắc”. Vũ Ngọc Phan trong *Nhà văn hiện đại* cho rằng: “Vũ Trọng Phụng là một nhà văn sở trường về phóng sự dài” [33, tr. 518].

Tuy nhiên, một số người như: Thái Phi, Nhất Chi Mai, Lê Thanh,... lại có phản ứng gay gắt. Họ cho rằng tác phẩm của Vũ Trọng Phụng thuộc loại *Văn chương dâm uế*.

Khi Vũ Trọng Phụng mất (ngày 13 - 10 - 1939), một tạp chí *Tao đàn* đặc biệt được ra đời trong dịp này. Bên cạnh những lời ồn ào của Nguyễn Vỹ, Trương Tửu, là những lời chân thành, đầy niềm

cảm phục của Ngô Tất Tố (*Gia thế ông Vũ Trọng Phụng*), Nguyễn Tuân (*Một đêm họp ma đưa Phụng*), Lan Khai (*Con người Vũ Trọng Phụng*)... Có thể nói, qua tạp chí, Vũ Trọng Phụng được đề cao hơn bất cứ nhà văn nào.

Từ thập niên sáu mươi trở đi, tình hình thay đổi theo hướng ngược lại. Một số cây bút phê phán Vũ Trọng Phụng. Người ta cho rằng ông có vấn đề chính trị nghiêm trọng.

Sau khi đất nước thống nhất, vấn đề Vũ Trọng Phụng và tác phẩm của ông chính thức được đặt lại. Tên tuổi nhà văn được phục hồi một cách dứt khoát.

Năm 1987, *Tuyển tập Vũ Trọng Phụng* ra đời, đến nay đã qua nhiều lần tái bản. Hàng loạt nhà nghiên cứu phê bình, các nhà văn, nhà báo dành nhiều trang viết, đánh giá ngợi ca Vũ Trọng Phụng: Nguyễn Đăng Mạnh, Phong Lê, Lê Đình Ky, Nguyễn Hoàn Khung, Trần Hữu Tá, Vương Trí Nhàn, Lại Nguyên Ân,...

Có nhiều ý kiến đánh giá cao về con người và sự nghiệp của nhà văn. Nguyễn Khải đã xem *Số đỏ* là “một cuốn sách ghê gớm có thể làm vinh dự cho mọi nền văn học”. Hoàng Thiếu Sơn coi *Số đỏ* là “một bộ sử thi về xã hội thành thị Việt Nam”. Nhà nghiên cứu Hoàng Ngọc Hiến viện dẫn lời giới thiệu của Nhà xuất bản khi in và giới thiệu *Số đỏ*: “Cho đến nay, hình như vẫn còn là một hiện tượng không tiền, khoáng hậu” [45, tr. 435]. Vương Trí Nhàn trong bài viết *Một lớp người thành thị, một kiểu nhà văn* đã đặt vấn đề: “Một lúc nào đó, tôi ngờ rằng trong một cuốn từ điển làm riêng về văn học Việt Nam người ta sẽ gọi Vũ Trọng Phụng là nhà văn của thế kỷ XX” [1, tr. 77].

Hiện nay, Vũ Trọng Phụng đã có một vị trí vững chắc với tư cách là một tác gia văn học trong hệ thống sách giáo khoa, giáo trình ở bậc phổ thông cũng như đại học.

Trong những năm qua đã có rất nhiều luận văn, luận án nghiên cứu về Vũ Trọng Phụng. Đó là Đinh Lựu với *Nghệ thuật tiểu thuyết Vũ Trọng Phụng*, Trần Đăng Thao với *Đặc sắc văn chương Vũ Trọng Phụng*, Nguyễn Quang Trung với *Tiếng cười Vũ Trọng Phụng*, Đinh Trí Dũng với *Nhân vật tiểu thuyết Vũ Trọng Phụng*,...

Nhìn chung, các nhà nghiên cứu đã khai thác về văn nghiệp Vũ Trọng Phụng trên nhiều khía cạnh. Nhưng các bài viết về vị thế của Vũ Trọng Phụng còn có những vấn đề bỏ ngỏ. Dựa trên cơ sở tiếp thu thành công của những người đi trước, chúng tôi mong muốn được góp phần nhỏ bé của mình để hoàn thiện việc nghiên cứu và tìm hiểu về *Vị thế Vũ Trọng Phụng trong quá trình vận động của văn xuôi hiện đại Việt Nam*.

5. BỐ CỤC CỦA LUẬN VĂN

Ngoài phần mở đầu và kết luận, luận văn gồm có ba chương:
Chương 1. Chân dung nhà văn Vũ Trọng Phụng.
Chương 2. Vũ Trọng Phụng – “ông vua” thể tài phóng sự xã hội.
Chương 3. Vũ Trọng Phụng và quá trình hiện đại hóa tiểu thuyết.

CHƯƠNG 1

CHÂN DUNG NHÀ VĂN VŨ TRỌNG PHỤNG

1.1. Cuộc đời, sự nghiệp văn chương của Vũ Trọng Phụng

1.1.1. Cuộc đời Vũ Trọng Phụng

Vũ Trọng Phụng sinh năm 1912 trong một gia đình rất nghèo ở Hà Nội. Từ nhỏ, ông đã tỏ ra là người có năng khiếu nghệ thuật.

Bước chân vào đời, hai lần ông bị mất việc. Từ đó, Vũ Trọng Phụng chuyển hẳn qua viết văn, viết báo.

Do phải làm việc quá sức, lại trong cảnh thiếu thốn, ông mắc phải bệnh lao phổi nhưng không có tiền chữa trị. Ngày 13 tháng 10 năm 1939, Vũ Trọng Phụng đã qua đời trong một căn nhà tồi tàn ở Ngã Tư Sở Hà Nội.

1.1.2. Sự nghiệp văn chương của Vũ Trọng Phụng

Đời văn của Vũ Trọng Phụng khá ngắn ngủi, chưa đầy mười năm nhưng ông đã kịp để lại cho văn chương Việt Nam một khối lượng lớn: 9 tiểu thuyết, 7 phóng sự. Ngoài ra, ông còn viết kịch, văn chính luận, báo chí và dịch.

1.2. Vấn đề Vũ Trọng Phụng trong lịch sử văn học Việt Nam

1.2.1. Những cuộc tranh luận về Vũ Trọng Phụng

Ngay khi xuất hiện trên văn đàn Vũ Trọng Phụng đã làm chấn động dư luận. Những cuộc tranh luận sôi nổi xung quanh tác phẩm của ông đã nổ ra. Chủ yếu là về vấn đề dâm hay không dâm? trong sáng tác của nhà văn.

Những năm sáu mươi, khi xảy ra vụ Nhân văn – Giai phẩm thì Vũ Trọng Phụng bị đem ra “nghiên cứu” theo kiểu “vạch lá tìm sâu”. Một số ngòi bút cơ hội dụng tình hình, lớn tiếng phê phán, cho rằng Vũ Trọng Phụng có vấn đề chính trị nghiêm trọng.

1.2.2. Sự khẳng định một tài năng

Sau đổi mới, “vụ án Vũ Trọng Phụng” chính thức được giải toả. Từ bấy đến nay, nhà văn thực sự đã được khẳng định tên tuổi và vị thế trên văn đàn văn học Việt Nam hiện đại. Ông là một trong những tác gia tiêu biểu của dòng văn học hiện thực.

1.3. Vũ Trọng Phụng và văn xuôi Việt Nam đầu thế kỷ XX

1.3.1. Diện mạo văn xuôi giai đoạn khởi đầu

Sang đầu thế kỉ XX, nền văn học có sự chuyển giao giữa hai thời kì văn học trung đại sang văn học hiện đại. Trong nền văn xuôi

Việt Nam lúc này đang vận động theo những xu hướng văn chương khác nhau: đó là lãng mạn chủ nghĩa và hiện thực chủ nghĩa.

1.3.2. Vũ Trọng Phụng - cây bút tiêu biểu của văn xuôi hiện thực

Bằng sáng tác của mình, Vũ Trọng Phụng đã chứng tỏ ông là “đứa con trực tiếp của cuộc đời”. Khi lật mặt trái những thói nát của xã hội với dung khí của một người đi tiên phong, Vũ Trọng Phụng đã “giữ riêng một ngọn cờ, chiếm riêng được một ghé ngồi” (Lan Khai) trong quá trình hiện đại hóa của văn học Việt Nam hiện đại.

CHƯƠNG 2

VŨ TRỌNG PHỤNG – “ÔNG VUA” THỂ TÀI PHÓNG SỰ XÃ HỘI

2.1. Vũ Trọng Phụng và các thiên phóng sự xã hội

2.1.1. Thể tài phóng sự xã hội trong bối cảnh văn học Việt Nam

Trong giai đoạn đầu này, tác giả của các phóng sự chủ yếu là những nhà văn. Tam Lang đi đầu với phóng sự *Tôi kéo xe*. Tiếp sau ông có hàng loạt cây bút sáng giá: Thạch Lam (*Hà Nội ban đêm*, *Một tháng ở nhà thương*), Trọng Lang (*Trong làng chạy*, *Hà Nội làm than*), Ngô Tất Tố (*Việc làng*, *Dao cầu thuyền tán*, *Tập án cái đình*), Nguyễn Đình Lạp (*Thanh niên truy lạc*, *Chợ phiên đi tới đâu*),... Nhưng Vũ Trọng Phụng vượt lên tất cả, xuất sắc hơn cả với hàng loạt tác phẩm đề đời.

2.1.2. Tác phẩm phóng sự của Vũ Trọng Phụng

Phóng sự là một trong những thể văn kết tinh tư tưởng và tài năng của Vũ Trọng Phụng. Từ 1933 đến 1938, ông liên tiếp cho ra đời: *Cạm bẫy người* (1933), *Kỹ nghệ lầy Tây* (1934), *Dân biểu và dân biểu* (1935), *Com thầy com cô*, *Vẽ nhọ bôi hề* (1936), *Lục xì* (1937), *Một huyện ăn tết* (1938).

Trong hầu hết những phóng sự của mình, Vũ Trọng Phụng đã thể hiện một tinh thần xông xáo, nhập cuộc đầy hăm hở, sôi nổi. Tác giả đã phơi bày, phê phán mãnh liệt những vấn đề nhức nhối, những ung nhọt của toàn xã hội. Phóng sự của ông còn là nơi gửi gắm những trăn trở, những khát vọng chân thành muốn giải quyết những vấn đề nổi cộm, bức xúc đương thời.

2.2. Ý nghĩa xã hội của phóng sự Vũ Trọng Phụng

2.2.1. Bức tranh xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX

Ngòi bút của Vũ Trọng Phụng không chỉ phản ánh những sự kiện, hiện tượng đơn lẻ trên bề mặt mà thực sự đào sâu vào hiện thực, phơi bày những mặt trái thối tha, ghê tởm của cái ung nhọt xã hội thành thị những năm 30.

Lục xì, Kỹ nghệ lấy Tây là những thiên phóng sự miêu tả nạn mại dâm. Đây là vấn đề xã hội “nóng” của đương thời.

Com thầy com cô lại là thiên phóng sự làm sống dậy một thảm kịch của đội quân đói rách, trôi dạt từ khắp các hang cùng ngõ hẻm của các vùng nông thôn xa xôi, dồn ứ lại giữa chốn thị thành. Đối lập với chúng là những bộ mặt mất hết nhân tính của những ông chủ, bà chủ keo bản, tàn ác.

Trong *Cạm bẫy người*, tệ nạn cờ bạc đã trở thành “quốc nạn” hoành hành, tàn phá đến tận gốc của đạo đức xã hội.

Không thi vị hoá cuộc sống, không nhìn cuộc sống từ cái vỏ hào nhoáng bên ngoài, ngòi bút của Vũ Trọng Phụng cắm sâu vào những cái ung nhọt, lật lên trang đầy máu mủ với những sự thật ghê rợn và trần trụi. Chính vì vậy mỗi thiên phóng sự của Vũ Trọng Phụng là mảng hiện thực khác nhau về bức tranh xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX.

2.2.2. Lời tố cáo đanh thép tệ nạn xã hội

Mỗi phóng sự của Vũ Trọng Phụng đã phơi bày ra một mảng hiện thực khác nhau nhưng đều có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc. Nó là lời tố cáo xã hội đang bị xuống cấp trầm trọng, đang bị các căn bệnh, các tệ nạn hoành hành đến xương tủy. Phóng sự của ông còn là tiếng chuông cảnh tỉnh trước sự suy đồi đạo đức con người trong xã hội. Mỗi kẻ tha hóa theo một cách riêng nhưng tất cả đều theo một lộ trình chung. Đó là hoặc tự mình hoặc do người khác xô đẩy. Nhưng điều đau đớn là ít ai trong số họ có tư tưởng hoàn lương, vươn lên vũng bùn của thực tại. Ngược lại, họ ngày càng lún sâu hơn vào con đường tội lỗi. Việc khám phá ra tình trạng bi đát và đen tối tận cùng của sự tha hóa là lời cảnh báo về sự suy thoái đạo đức nhân cách con người trong xã hội vô nhân đạo thời Pháp thuộc. Điều này làm cho phóng sự Vũ Trọng Phụng mang ý nghĩa xã hội sâu sắc. Nó đượm màu sắc nhân sinh về con người, về kiếp đời trong xã hội cũ.

2.3. Đặc điểm nghệ thuật phóng sự Vũ Trọng Phụng

2.3.1. Nghệ thuật tiếp cận hiện thực linh hoạt, sắc sảo

Vũ Trọng Phụng không tiếp cận hiện thực theo một cách nhất định mà luôn sáng tạo và có sự luân chuyển để phù hợp với từng vấn đề. Từ đó, ông dễ dàng đi sâu vào tận ngõ ngách, bản chất của vấn đề mình phản ánh. Ở hiện tượng này, ông tiếp cận ở góc độ cơ cấu tổ chức, ở hiện tượng khác ông tiếp cận từ góc độ nghề nghiệp. Có khi, ông lại chuyển hướng tiếp cận bằng cách đột nhập từ “cổng hậu”, để dễ bề khám phá được những mặt trái của hiện tượng đó.

Với nghệ thuật tiếp cận hiện thực độc đáo, linh hoạt và đầy sáng tạo từ nhiều phương diện như vậy, Vũ Trọng Phụng đã chứng tỏ được khả năng khám phá và chiếm lĩnh hiện thực ở một tầm khái quát, tổng hợp và tài năng độc đáo của mình.

2.3.2. Nghệ thuật miêu tả kể chuyện lôi cuốn, hóm hỉnh

Nghệ thuật kể chuyện lôi cuốn, hóm hỉnh là một phần kết tinh của tài năng Vũ Trọng Phụng. Trên con đường lý giải bản chất xã hội, nhà phóng sự đã tìm riêng cho mình một cách thể hiện rất có duyên và độc đáo. Người đọc không chỉ thấy rõ bộ mặt xã hội đương thời mà còn có ấn tượng sâu đậm với tài dẫn dắt, thu hút của tác giả. Kết hợp với những thành công về mặt nội dung, nghệ thuật thể hiện của phóng sự Vũ Trọng Phụng đã khiến cho tác phẩm ông có sức sống lâu bền theo thời gian. Tên tuổi Vũ Trọng Phụng vì vậy ngày càng sáng mãi trong dòng chảy của văn học Việt Nam. Vị thế ông càng thêm được khẳng định vững chắc trong nền văn học hiện đại nước nhà.

2.4. Phóng sự – một đóng góp quan trọng của Vũ Trọng Phụng vào lịch sử văn học dân tộc

2.4.1. Đa dạng hóa, hiện đại hóa một thể loại

So với các đồng nghiệp cùng thời, Vũ Trọng Phụng đã đưa phóng sự lên một tầm cao mới, khẳng định thể mạnh và sức sống của một thể loại. Ông đã đi sâu vào nhiều vấn đề nóng bỏng, mang tính thời sự không chỉ trong một thời mà trong mọi thời đại. Những vấn đề mà ông nêu lên trong phóng sự đều là những nhân tố mới, điển hình mới trong xã hội. Với ưu điểm này, phóng sự Vũ Trọng Phụng đã đạt tới sự chân thực, đa dạng khi phản ánh hiện thực.

Về mặt thể tài thuần túy thì phóng sự của Vũ Trọng Phụng đã đạt tới độ chín, độ thành thực nhất đương thời. So với nhiều cây bút phóng sự khác, khi miêu tả những sự đời ấy, ông biết làm cho nó nổi bật lên. Những sự thực được ông khai thác đôi khi tưởng như riêng lẻ, cá biệt, song lại nói được bản chất sự vật. Đó cũng là sức mạnh của một thể loại.

2.4.2. Đỉnh cao thể tài phóng sự xã hội

Làm nên cái ngôi vị “ông vua phóng sự đất Bắc” một phần là ở ông viết khỏe (từ năm 1933 đến năm 1938 cho ra đời 7 phóng sự), một phần là ông toàn viết những phóng sự dài về những vấn đề thuộc quốc nạn như tham nhũng (*Một huyện ăn tết*), cờ gian bạc bịp (*Cạm bẫy người*) hay những vấn nạn đang là những vết thương nhức nhối của xã hội đương thời như mại dâm (*Lục xì*) và nghề lấy Tây rất quái gở (*Kỹ nghệ lấy Tây*),... Đặc biệt, cách làm phóng sự của Vũ Trọng Phụng rất khôn ngoan, độc đáo, sắc sảo, vượt lên trên các nhà phóng sự đương thời và từ đó đến nay, chưa ai kế vị nổi.

Có thể nói, với những gì mà Vũ Trọng Phụng đã làm được, trong những năm 30 của thế kỷ, Vũ Trọng Phụng không chỉ là “ông vua phóng sự đất Bắc” như Phùng Tất Đắc tôn vinh mà xứng đáng được coi là ông vua phóng sự Việt Nam.

CHƯƠNG 3

VŨ TRỌNG PHỤNG VÀ QUÁ TRÌNH HIỆN ĐẠI HOÁ

TIỂU THUYẾT

3.1. Nét độc đáo trong quan niệm tiểu thuyết của Vũ Trọng Phụng

3.1.1. Tiểu thuyết là sự thực ở đời

Ngòi bút của Vũ Trọng Phụng đã đi từ gần đến xa, từ cận cảnh đến tổng hợp để phơi bày, phanh phui tất cả mọi mặt của cuộc sống. *Giông tố*, *Số đỏ* mỗi tác phẩm tập trung vào một mảng hiện thực khác nhau nhưng khi gộp lại thì tạo nên bức tranh liên hoàn bao quát toàn cảnh xã hội Việt Nam đương thời. Trong đó, có sự đa sắc thái thâm mỹ về những quan hệ xã hội. Đó là một bức tranh bao hàm cả sự đánh giá, nhìn nhận của nhà văn về bản chất của các tầng lớp thống trị và thực trạng những người lao động trong những biểu hiện đa dạng, phong phú, phức tạp của cuộc sống.

3.1.2. *Tiểu thuyết là thế giới hư cấu, sáng tạo*

Hư cấu, sáng tạo là một trong những hoạt động cơ bản của sáng tạo nghệ thuật. Vũ Trọng Phụng đã sáng tạo nên cả một thế giới *Giông tố*, *Số đỏ* hoàn toàn bịa đặt, cường điệu nhưng người đọc vẫn cảm thấy hợp lý, chấp nhận được.

Sở dĩ làm nên được điều ấy là bởi Vũ Trọng Phụng đã kiến tạo được một trò chơi văn bản. Nhà văn đã tạo nên một cuộc chơi sinh động và một cuộc chạy đua ráo riết giữa những người chơi trong xã hội ở buổi đầu Âu hóa.

Tính trò chơi được xem là một trong bốn tiếng gọi hấp dẫn nhất của tiểu thuyết hiện đại. Tạo nên thành công này trong sáng tác, Vũ Trọng Phụng đã làm cho tiểu thuyết của mình vừa giàu màu sắc hiện đại, vừa có trường lực mạnh mẽ để hấp dẫn người đọc theo năm tháng.

3.1.3. *Tiểu thuyết có vai trò xã hội*

Qua hiện thực trong *Giông tố* và *Số đỏ*, Vũ Trọng Phụng đã thể hiện rất rõ khả năng bám sát và cập nhật những vấn đề chính trị nóng hổi. Tác giả đã phản ánh được không khí sôi động của một xã hội đầy biến động khi đó. Từ những phong trào bình dân, phong trào Âu hóa, “vui vẻ trẻ trung” đến “chủ nghĩa quốc gia”, chủ nghĩa quốc tế,... Ngôi bút ông hoặc là trực tiếp hoặc gián tiếp đã kích vào bộ máy thống trị thực dân phong kiến, từ những nhân vật chóp bu – Toàn quyền, Thống sứ, Đức Vua cho đến những Công sứ, Tổng đốc, tri huyện, mật thám,... Một không khí xã hội sôi nổi đã ulla vào trong trang văn của Vũ Trọng Phụng.

Ý nghĩa sâu sắc nhất của tiểu thuyết Vũ Trọng Phụng là tiếng nói tố cáo mãnh liệt đối với chế độ bất công tàn bạo đã vùi dập quyền

sống, đầu độc tâm hồn con người. Những trang sách sôi sục phần ulla của ông đã toát lên niềm khát khao cháy bỏng một sự đổi thay xã hội.

3.2. **Đặc sắc nghệ thuật tiểu thuyết Vũ Trọng Phụng**

3.2.1. *Đặc điểm cốt truyện*

Tiểu thuyết của Vũ Trọng Phụng được xây dựng dựa trên cốt truyện sự kiện là chủ yếu. Điều đó hoàn toàn phù hợp với mạch chảy của xã hội thành thị trong sáng tác của ông.

Trong *Giông tố*, cốt truyện tuy xoay quanh nhân vật trung tâm là Nghị Hách và chuyện loạn luân của gia đình hắn, nhưng đó chỉ là một tuyến cốt truyện để ngòi bút hiện thực sắc sảo, mãnh liệt của Vũ Trọng Phụng phanh phui, mổ xẻ toàn bộ cơ cấu xã hội thời nát đương thời.

Không giống *Giông tố*, cốt truyện *Số đỏ* có phần thu hẹp hơn với cái “số đỏ” của thằng Xuân - một tên ma cà bông leo lên nấc thang cao nhất của danh vọng là “vĩ nhân”, “anh hùng cứu quốc”.

Có thể nói, cốt truyện trong tiểu thuyết Vũ Trọng Phụng khá đơn giản. Con người bộc lộ bản chất chủ yếu và thông qua hành động. Nhưng cái tài, cái độc đáo của Vũ Trọng Phụng là ông đã thông qua những cái đó để khái quát lên được những hiện tượng phổ biến, những cái thuộc về ý nghĩa tổng quát của toàn xã hội.

3.2.2. *Thế giới hình tượng trong tiểu thuyết Vũ Trọng Phụng*

a. *Hình tượng nhân vật*

Bằng tài năng bậc thầy, Vũ Trọng Phụng đã sáng tạo nên một Nghị Hách, một Xuân tóc đỏ sống mãi trong văn chương và nghệ thuật. Các nhân vật ấy đã trở thành những điển hình bất hủ, thành cột mốc quan trọng của nghệ thuật điển hình hóa của chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam 1930 – 1945. Thành công ấy đã

đem lại cho Vũ Trọng Phụng vị trí xứng đáng trên văn đàn nước nhà. Ông thực sự là một bậc thầy về nghệ thuật điển hình hóa nhân vật.

b. Hình tượng không – thời gian

Trong tiểu thuyết của Vũ Trọng Phụng có cả không gian xã hội hàng ngày và không gian xã hội rộng lớn.

Nếu *Số đỏ* chỉ tập trung vào không gian thành thị thì *Giông tố* lại mở ra một không gian rộng lớn hơn, mang tính chất bao quát toàn xã hội.

Thời gian nghệ thuật là một trong những phương diện cơ bản trong nội dung phản ánh hiện thực của Vũ Trọng Phụng, đánh giá chiều sâu cảm thụ thế giới của ông. Hiện đại hóa thời gian trần thuật, Vũ Trọng Phụng đã tạo ra được một thời gian trần thuật đa chiều.

3.2.3. Ngôn từ tiểu thuyết

Vũ Trọng Phụng rất có sở trường trong việc thể hiện tính cách, tâm lý qua hành động của nhân vật. Chính điều này lại quy định ngôn ngữ chủ yếu của nhân vật chính là ngôn ngữ đối thoại. *Giông tố*: 68 đối thoại/16 độc thoại; *Số đỏ*: 70 đối thoại (không có độc thoại).

Ngôn từ nghệ thuật đóng vai trò rất quan trọng đối với văn học. Nó là dấu ấn riêng của mỗi nhà văn. Vũ Trọng Phụng đã tạo ra cho mình một thế giới ngôn ngữ gắn liền với những nhân vật thành thị mà ông lột tả. Thông qua ngôn ngữ, chúng ta hiểu sâu hơn về bản chất con người trong con lốt đảo điên của xã hội đương thời.

3.3. Tiểu thuyết trào phúng – đóng góp xuất sắc của Vũ Trọng Phụng vào quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam

3.3.1. Các thủ pháp trào phúng

Làm nên thành công lớn của Vũ Trọng Phụng khi xây dựng nên tiểu thuyết trào phúng là nghệ thuật sử dụng thủ pháp phóng đại. Nhà văn đã tạo nên những câu chuyện “phóng đại đến vô lý (...), bịa đặt đến kỳ quặc vậy mà không có hình ảnh nào, chi tiết nào không có hạt nhân khách quan của nó” (Nguyễn Đăng Mạnh).

Trong nghệ thuật trào phúng, Vũ Trọng Phụng còn sử dụng thủ pháp vật hóa, so sánh để làm nổi bật bản chất của đối tượng trào phúng. Qua đó, nhà văn đã phơi bày được bộ mặt của những con người giả dối, lúc nào cũng hãnh tiến nhưng thực ra đang kìm hãm xã hội.

Cái tài của Vũ Trọng Phụng là thông qua những thủ pháp trào phúng để xây dựng nên diện mạo và tính cách của nhân vật mang được những nét bản chất, điển hình trong xã hội. Tiếng cười tạo ra không chỉ có ý nghĩa mua vui mà nó còn mang giá trị nhân văn sâu sắc.

3.3.2. Giọng điệu trào phúng

Số đỏ là tác phẩm tiêu biểu trong đời văn của Vũ Trọng Phụng. Toàn bộ tác phẩm ấy đầy ắp những tiếng cười lớn, nhỏ. Tiếng cười ấy được dệt nên bởi những giọng điệu trào phúng phong phú, đa dạng. Ở đây, chúng tôi xin đi sâu vào giọng điệu chính: giọng giễu nhại. Đây có thể xem là nét nổi trội trong phong cách trào phúng của nhà văn.

Cho đến nay, tiếng cười trong văn học Việt Nam đã nhiều nhưng tiếng cười trong tác phẩm Vũ Trọng Phụng vẫn có giọng điệu riêng mang tính chất phê phán xã hội, phê phán những cái cặn bã, những cái dơ dáy một cách sâu cay và sâu sắc nhất. Ông xứng đáng là một trong những nhà văn hàng đầu trong trào lưu văn học hiện thực phê phán nước ta trước Cách mạng nhưng đồng thời cũng là một

trong những nhà văn để lại những tác phẩm kiệt xuất trong rừng cưỡi Việt Nam và trong nền văn xuôi hiện đại nước nhà.

KẾT LUẬN

Cũng như rượu, một khi được tinh chế bởi những tay nghề lão luyện, nó bắt chập thời gian thậm chí càng lâu năm càng quý. Sản phẩm văn hóa tinh thần của loài người, cũng vậy, một khi đã là kiệt tác, ắt sẽ bất hủ. Ta có căn cứ để tin rằng Vũ Trọng Phụng có một chỗ đứng xứng đáng bền vững lâu dài trong lâu đài văn học dân tộc.

Với cây bút độc đáo đặc biệt sắc sảo của một tài năng lớn và một bản lĩnh nghệ thuật già dặn, Vũ Trọng Phụng đã có những đóng góp quan trọng trong việc đẩy mạnh sự phát triển của văn xuôi hiện đại Việt Nam.

Ông là một trong số những người mở đầu và là người thành công nhất trong việc đưa thể loại phóng sự ở Việt Nam đến thành thực cả trên bình diện nội dung và nghệ thuật biểu hiện.

Các phóng sự của ông chứa đựng những mảng hiện thực phong phú, phức tạp của cuộc sống. Ở đó, cuộc sống lâm than, tủi nhục của các tầng lớp cần lao đang mòn mỏi, quần quai dưới đáy xã hội tối tăm của chế độ thực dân, phong kiến. Những vấn đề ông đã đặt ra về cuộc sống con người trước các tệ nạn nhức nhối của xã hội như: mại dâm, cờ bạc, tham nhũng,... sẽ luôn mang tính thời sự nóng hổi trong mọi thời đại.

Trong phóng sự, Vũ Trọng Phụng có nghệ thuật tiếp cận hiện thực rất linh hoạt, sắc sảo. Ông đi thẳng vào cốt lõi của sự thật và bản chất của hiện tượng. Với mỗi vấn đề, ông có con đường khám phá riêng, độc đáo để lách mũi dao sắc nhọn phanh phui, mổ xẻ, phơi bày toàn bộ sự thật. Ở *Cạm bẫy người*, ông đột nhập thẳng vào sở chỉ huy của tổ chức tệ nạn bạc bịp với ông trùm Âm B; Ở *Kỹ nghệ lấy Tây*,

ông lại tiếp cận thế giới me Tây – những người làm nghề mại dâm dài hạn như một nghề nghiệp có chuyên môn thực sự, có kỹ nghệ, công nghệ hẳn hoi, có cả lý thuyết lẫn thực hành một cách chu đáo; còn ở *Lục xì*, ông lại tiếp cận tệ mại dâm từ sự thật như bản nhất là nhà khám bệnh và cải huấn gái điếm đủ loại; trong *Com thầy com cô*, ông lại tìm lối đi riêng vào đời sống thị dân Hà Nội không phải từ mặt tiền thom tho, hoa lệ mà từ phía công hậu tối tăm, bản thiêu. Đồng thời, làm nên cái duyên, thu hút bạn đọc của phóng sự Vũ Trọng Phụng là một lối kể chuyện đầy lôi cuốn, hóm hỉnh của nhà văn.

Phóng sự Vũ Trọng Phụng có kết cấu chặt chẽ, các chương hồi có sự ràng buộc, tác động, kích thích lẫn nhau, tạo nên tính đa nghĩa của văn bản và tư liệu. Vì thế, phóng sự của ông có sức sống dài lâu trong lòng độc giả. Danh hiệu “Ông vua phóng sự” mà đương thời suy tôn, quả là xứng đáng với tầm vóc, tài năng và những cống hiến của nhà văn trong việc hoàn thiện và phát triển của thể loại phóng sự.

Về tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao tiểu thuyết quốc ngữ - mới ra đời trước đó chưa lâu – lên một trình độ mới, tạo cho tiểu thuyết mới một cái nền chắc chắn để từ đó, các nhà tiểu thuyết lớp sau kế thừa và phát huy.

Hai tiểu thuyết đặc sắc nhất của Vũ Trọng Phụng là *Giông tố* và *Số đỏ* chiếm lĩnh một vị trí đặc biệt quan trọng trong dòng văn học hiện thực. Nó đã thể hiện quan niệm của nhà văn về tiểu thuyết. Đó là: tiểu thuyết là sự thực ở đời, phải phơi bày lên trang giấy tất cả những “ung nhọt”, những thế sự thăng trầm, những trò đời đảo điên của thời cuộc trong xã hội này, để người đọc có thể cảm nhận được sâu sắc mọi mặt của cuộc sống. Qua tiểu thuyết, Vũ Trọng Phụng

còn thể hiện một đặc điểm quan trọng của sáng tác là hư cấu, sáng tạo. Nó được thể hiện qua việc nhà văn tạo nên tính kịch và tính trò chơi trong tiểu thuyết. Tính kịch thể hiện ở chỗ tạo ra nhiều tình huống căng thẳng, biến cố này thúc đẩy biến cố khác, sự kiện này chưa qua sự kiện khác đã tới, tạo nên những bất ngờ, gây căng thẳng, hồi hộp. Tính trò chơi lại được thể hiện qua những cái bất ngờ, ngẫu nhiên, những thay đổi theo “số đỏ” của mỗi nhân vật, nhằm thể hiện những đảo điên, bất ổn của xã hội. Bên cạnh đó, tiểu thuyết còn phải có vai trò xã hội trong việc thức tỉnh lương tâm con người trước những điều xấu xa, giúp con người thoát khỏi việc sa chân vào những tội lỗi. Với quan niệm như vậy, Vũ Trọng Phụng đã sáng tạo nên những *Giông tố*, *Số đỏ* như những bức tranh toàn cảnh có ý nghĩa khái quát, tổng hợp cao độ về xã hội thành thị Việt Nam đương thời.

Với cảm quan hiện thực sắc sảo và tinh nhạy, Vũ Trọng Phụng đã sáng tác ra những tác phẩm giàu kịch tính và mang tính chất trò chơi. Ông đã lựa chọn kiểu cốt truyện khá đơn giản, chủ yếu là dựa theo hành động nhân vật để lột tả bản chất con người và xã hội.

Cảm hứng phê phán mãnh liệt cùng với biệt nhỡn của một nhà văn tinh nhạy trong việc phát hiện cái xấu của con người đã tạo ra trong tiểu thuyết Vũ Trọng Phụng một thế giới nhân vật riêng. Trong đó, các nhân vật chính là những nhân vật phản diện. Những Nghị Hách, Xuân tóc đỏ, bà Phó Đoan, cụ cố Hồng... là những điển hình sinh động bất hủ trong xã hội tư sản thành thị Việt Nam đương thời.

Vũ Trọng Phụng là nhà văn có biệt tài ở loại tiểu thuyết trào phúng. Có thể nói, nghệ thuật trào phúng bậc thầy và cách xây dựng ngôn ngữ nhân vật đầy hài hước là cách ông đã tạo ra tiếng cười trào

phúng đa cung bậc và giàu sắc thái thâm mỹ. “Chuỗi tiếng cười” dài trong tiểu thuyết của ông là một đóng góp xuất sắc vào nền văn học hiện đại.

Vũ Trọng Phụng là nhà văn suốt đời đi tìm ý nghĩa cuộc sống, nghĩa lý của cuộc đời. Nhưng tìm mà không gặp, tìm mà phần lớn chỉ thấy đời là những cái “khốn nạn”, “chó đừ”, những cái “vô nghĩa lý”; cho nên ông cũng là người suốt đời đau đớn, dằn vặt, đầy căm phẫn, uất ức. Niềm căm uất cao độ, tiếng nói tố cáo mãnh liệt đối với xã hội vạn ác cùng với niềm khát khao cháy bỏng vươn tới một xã hội thực sự văn minh, công bằng, tiến bộ đã phả vào những trang văn của ông một hơi thở riêng.

Thông qua việc nghiên cứu đề tài này, chúng tôi đã chỉ ra được những đóng góp to lớn của Vũ Trọng Phụng ở cả hai lĩnh vực sáng tác chủ yếu của ông. Đó là phóng sự và tiểu thuyết. Với những thành công mà ông đạt được, Vũ Trọng Phụng xứng đáng là nhà văn tả chân xuất sắc của dòng văn học hiện thực phê phán. Vị trí không ai thay thế được của Vũ Trọng Phụng trong quá trình vận động của văn học hiện đại chính là một nhà văn thành thị có biệt tài trong việc phát hiện cái xấu của con người. Điều đó mang lại cho ông hai danh hiệu cao quý “ Ông vua phóng sự đất Bắc” và “tiểu thuyết gia trác việt”.